

# KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ GIAO THÔNG

Thời gian thực hiện: 04 tuần

(Từ ngày 3 tháng 3 đến 28 tháng 3 năm 2025)

## I. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC.

ST T	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động GD: (Chơi, học, ăn ngủ, vệ sinh cá nhân)
<b>GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT</b>			
1.	1. Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài tập thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. - Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát tiếng anh . Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Thực hiện các động tác nhóm tay, lưng, bụng, lườn, chân trong giờ thể dục sáng và bài tập phát triển chung trong giờ hoạt động thể chất - Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát tiếng anh. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	Thể dục sáng: Tập theo nhịp đếm kết hợp với bông múa theo nhạc bài “ <b>If you’re happy</b> ” + <b>Hô hấp:</b> Dang 2 tay làm máy bay ù ù + Tay: Hay tay đưa ra trước, lên cao + Bụng: Cúi gập người 2 tay chạm mũi chân + Chân: Hai tay chống hông khuyu gối đồng thời 2 tay chống hông + Bật: Bật tách chụm <b>-HĐH :</b> Trẻ thực hiện các động tác bài tập phát triển chung
2	2. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động	- Đi trên ghế thể dục - Đi nhắc cao đùi	<b>HĐH:</b> Đi nhắc cao đùi, đi trên ghế thể dục <b>-Chơi NT, TCVD:</b> Đèn đỏ đèn xanh, đua xe đạp
3	4. Trẻ phối hợp được tay mắt trong vận động	- Chuyển, bắt bóng bằng hai tay qua đầu ra sau lưng	<b>HĐH :</b> Chuyển, bắt bóng bằng hai tay qua đầu ra sau lưng <b>-Chơi NT, TCVD:</b> Kéo co, chuyển bóng qua đầu, máy bay, chuyển nước, làm theo hiệu lệnh,
4	6. Trẻ thể hiện được sức mạnh cơ bắp của đôi chân và sự phối hợp sức mạnh toàn thân	- Bật – nhảy từ trên cao xuống 40-45cm	<b>HĐH:</b> - Bật – nhảy từ trên cao xuống 40-45cm <b>-Chơi NT, TCVD:</b> Nhảy lò cò, Ô tô và chim sẻ, mèo đuổi chuột, trời nắng trời mưa, đua thuyền

5	7. Trẻ thực hiện được các vận động	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Uốn ngón tay bàn tay, xoay cổ tay, Gập, mở lần lượt từng ngón tay</li> <li>- Bẻ, nắn, lắp, ráp, xé</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>HDG:</b> Xếp ngã 4, xếp các phương tiện giao thông, tạo hình các phương tiện giao thông bằng các nguyên vật liệu</li> <li>- <b>Chơi NT:</b> Gấp máy bay, chơi với non sữa, chăm sóc cây trong sân trường, trải nghiệm gieo hạt trồng rau, chơi với bìa cattong, chơi với dây</li> <li>- <b>CHĐTYT:</b> Trải nghiệm dạy trẻ kỹ năng gấp chăn, ôn kỹ năng đánh răng</li> </ul>
6	8. Trẻ biết phối hợp cử động của bàn tay, ngón tay phối hợp tay- mắt trong 1 số hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vẽ hình và sao chép các chữ cái và chữ số</li> <li>- Cắt được theo đường viền của hình vẽ, cắt đường vòng cung, ...</li> <li>- Xé: xé dải, xé vụn, xé theo đường bao</li> <li>- Tô đồ theo các nét</li> <li>- Cài cởi cúc kéo khóa, khâu, luồn, buộc dây</li> <li>- Chơi với cát, sỏi nguyên liệu thiên nhiên</li> <li>- Trẻ biết thao tác ngón tay với bàn phím máy tính</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>HD chơi:</b> Tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi giúp trẻ giúp trẻ phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay.</li> <li>- <b>HDG:</b> Xếp hạt gạo, xếp một số đồ dùng đồ chơi của bé.</li> <li>- <b>CNT:</b> Vẽ các phương tiện giao thông theo ý thích, làm bè bằng bèo tây, bé chơi với nước</li> <li>- <b>Chơi, HĐTYT:</b> Phòng tin học, ngoại ngữ</li> </ul>
7	14. Có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống, vệ sinh, phòng bệnh về mắt, răng miệng khi được nhắc nhở:	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mời cô, bạn khi ăn và ăn từ tốn không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn trong khi ăn, ăn nhiều loại thức ăn khác nhau...</li> <li>- Không uống nước lã, ăn thức ăn có mùi ôi thiu</li> <li>- Không dùng chung đồ dùng cá nhân, không dùng chung khăn mặt, ca cốc, không dụi tay bẩn lên mắt Không rửa mắt bằng nước bẩn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Giờ ăn :</b> Giáo dục trẻ mời cô, mời bạn khi ăn; không làm rơi vãi, đổ thức ăn, ăn nhiều loại thức ăn, không uống nước lã</li> <li>- <b>HD chơi, HD lao động tự phục vụ:</b></li> <li>- Không dùng chung đồ dùng cá nhân, khăn mặt ca cốc, dụi tay lên mắt, không rửa mắt đánh răng bằng nước bẩn</li> <li>- <b>Chơi HD theo ý thích:</b></li> <li>+ Ôn kỹ năng đánh răng</li> <li>+ Rèn kỹ năng bảo vệ mắt</li> </ul>

		<p>Không rửa mắt, đánh răng, súc miệng bằng nước bần</p> <p>- Biết súc miệng sau khi ăn, chải răng đúng cách ngay sau khi ăn và tối trước khi đi ngủ với kem đánh răng dành cho trẻ em</p>	
8	15. Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh	<p>- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người: Trẻ biết vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm đi tất khi trời lạnh.</p>	<p><b>Mọi lúc mọi nơi</b>  <b>Chơi NT:</b>  + Quan sát thời tiết, dạy trẻ cách ứng phó với biến đổi thời tiết  <b>Vệ sinh cá nhân:</b> Trẻ biết giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người  <b>CHĐTYT:</b> Dạy trẻ biết gọi người lớn khi gặp 1 số trường hợp nguy hiểm khẩn cấp, rèn kỹ năng phòng chống xâm hại</p>
9	16. Trẻ nhận biết một số hành động không an toàn và phòng tránh khi được nhắc nhở	<p>- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm như: leo trèo tường, cây cối, ban công, tường rào, chơi đùa thú giữ, đá bóng bóng nơi nguy hiểm như đường giao thông...</p> <p>- Nhận biết các nơi nguy hiểm, mất vệ sinh: ao hồ, bể chứa nước, giếng, bụi rậm., đường giao thông... và nói được mối nguy hiểm khi đến gần: ao hồ, bể chứa nước, giếng, bụi rậm.</p>	<p>- <b>Qua mọi lúc, mọi nơi:</b>  Dạy trẻ nhận biết và phòng tránh không được trèo tường, ban công, không đá bóng dưới lòng đường, không chơi ở những nơi ao hồ,...</p> <p><b>Chơi NT:</b>  + Quan sát thời tiết, dạy trẻ cách ứng phó với biến đổi thời tiết  <b>CHĐTYT:</b> Dạy trẻ biết gọi người lớn khi gặp 1 số trường hợp nguy hiểm khẩn cấp</p>
10	17. Nhận ra một số nguy hiểm và gọi người giúp đỡ	<p>- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ như: Trẻ nhận ra người lạ, không đi theo người lạ,</p>	<p><b>CHĐTYT:</b> Rèn kỹ năng phòng chống xâm hại  -Dạy trẻ kỹ năng không đi theo và nhận quà người lạ</p>

		không cho người lạ bế ẵm, không nhận bánh kẹo, nước ngọt khi người lạ cho.	
11	18. Thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn	- Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi - Ý thức chấp hành luật giao thông: Đi bộ trên vỉa hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy	<b>CNT:</b> - Thực hành đội mũ bảo hiểm, trò chuyện về 1 số luật GT đơn giản
12	19. Trẻ thích tò mò tìm tòi khám phá các sự vật hiện tượng xung quanh, tự đặt câu hỏi về những sự vật, hiện tượng ( <i>danh từ chỉ sự vật là những từ chỉ mọi sự vật tồn tại trên trái đất mà ta có thể thấy được. Trong đó bao gồm từ chỉ người và chỉ vật ( sông ngòi, cây cối, đồ vật)</i> )	- Đặc điểm, công dụng của một số phương tiện giao thông	<b>HDH:</b> + <b>KPKH:</b> Khám phá xe ô tô( steam), Một số PTGT đường sắt và đường hàng không <b>Chơi NT:-</b> QS xe máy, xe đạp
13	21. Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận, <i>dự đoán, nhận xét và thảo luận theo phương pháp giáo dục tiên tiến</i>	- <i>Biết làm một số thí nghiệm/ dự án theo phương pháp giáo dục tiên tiến</i>	<b>CNT:</b> - Thổi bong bóng với dầu rửa bát -Thí nghiệm vật chìm vật nổi
14	22. Trẻ có thể thu thập thông tin về đời	- Xem tranh, ảnh, video về <i>các sự vật</i> hiện,	<b>Chơi NT:</b> Chơi ở khu thư viện

	tượng bằng nhiều cách khác nhau: Nhu xem sách, tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận	tượng như: phương tiện giao thông, hiện tượng tự nhiên, các nguồn nước ô nhiễm, Các nguồn nước tự nhiên và nhân tạo.... trẻ nhận xét và trò chuyện với trẻ về đối tượng và những gì trẻ được quan sát.	<b>-Chơi, HĐTYT:</b> Xem hình ảnh PTGT đường thủy
15	23. Phân loại các đối tượng theo 1 hoặc hai dấu hiệu	Phân loại một số PTGT theo 2-3 dấu hiệu chung	<b>HDH:</b> <b>+ KPKH:</b> Một số PTGT đường sắt và đường hàng không
16	25. Trẻ biết giải quyết vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau	Giải quyết một số vấn đề đơn giản như : Cho vấn đóc hơn để ô tô chạy hay tạo ra sản phẩm tạo hình theo cách riêng của bản thân	-Qua mọi lúc mọi nơi <b>-Chơi, HĐTYT:</b> Trải nghiệm làm xe ô tô tải chạy được
17	28. Trẻ biết quan tâm đến các con số, số lượng.	- <b>Chữ số, số lượng</b> và số thứ tự các số trong phạm vi 10.	<b>HDH:</b> Đếm đến 10. Nhận biết các nhóm có 10 đối tượng, nhận biết chữ số 10 <b>- Chơi HĐ ở các góc:</b> Tạo nhóm đồ chơi theo yêu cầu, gạch nối các nhóm có số lượng tương ứng...
18	29. Trẻ đếm được trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng	-Qua thẻ đục sáng, giờ điểm danh... <b>-HDH:</b> Đếm đến 10, nhận biết các nhóm có 10 đối tượng, nhận biết chữ số 10 TC: Lì xì may mắn, ai nhanh hơn ai, thi xem đội nào nhanh
19	30. Trẻ biết so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng, trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả bằng nhau, nhiều nhất, ít nhất, ít	So sánh thêm bớt các nhóm đối tượng từ 5-10	<b>HDH:</b> So sánh thêm bớt trong phạm vi 10 T/C: Lập nhóm bạn thân

	hơn		
20	31. Trẻ biết Tách-Gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau trong phạm vi 10 và đếm	Tách gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm	<b>HĐH:</b> Gộp- Tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau trong phạm vi 10 <b>T/C:</b> Kết nhóm, thử tài của bé
21	33. Trẻ nhận biết được các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.	- Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày ( số nhà, biển số xe....)	Qua mọi lúc mọi nơi <b>-Chơi NT:</b> Trò chuyện về các biển số xe trong trường
<b>Nhận biết 1 số lễ hội và danh lam thắng cảnh.</b>			
22	49. Trẻ biết kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội	- Đặc điểm nổi bật của một số, ngày hội, ngày lễ như Tết trung thu, 2/9, 20/11, 30/04, tết nguyên đán, ..., các hoạt động đặc trưng của ngày hội trên	+ <b>Qua mọi lúc, mọi nơi:</b> Trò chuyện tìm hiểu về ngày 08/03; 26/3 <b>-CHĐTYT:</b> Làm lọ hoa tặng mẹ, Bé thích đi cắm trại ( chào mừng 26/3) giao lưu âm nhạc ba miền
<b>GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ</b>			
23	52. Trẻ hiểu từ khái quát, trái nghĩa: ( Đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập)...	Nghe hiểu nghĩa của các từ khái quát, từ trái: nóng- lạnh, ngắn – dài, sáng- tối, cao - thấp, buồn- vui,...)	Qua mọi lúc mọi nơi <b>HĐH:</b> Truyện: qua đường <b>Chơi HĐ theo ý thích:</b> Nghe đọc đồng dao về chủ đề GT Lắng nghe thơ: Giúp bà
24	54. Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, và phù hợp với độ tuổi - Nghe hiểu 1 số câu từ tiếng anh đơn giản	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, và phù hợp với độ tuổi - Nghe hiểu 1 số từ tiếng anh đơn giản về chủ đề	<b>HĐH: Truyện:</b> Qua đường Thơ : Giúp bà <b>Chơi HĐ theo ý thích:</b> Nghe đọc đồng dao về chủ đề thực vật, đọc các bài đồng dao: Thả đĩa baba, nu na nu nóng, rờn rần lên mây, lộn cầu vòng, tập tầm vông... +Phòng tin học ngoại ngữ :Làm quen 1 số từ tiếng Anh trong chủ đề

25	<p>59. Trẻ đọc thuộc một số bài thơ, ca dao đồng dao.</p> <p>- Trẻ đọc được 1 số câu, từ tiếng anh đơn giản về màu sắc, con vật...</p>	<p>- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè phù hợp với độ tuổi</p> <p>- Trẻ đọc được 1 số câu, từ tiếng anh đơn giản về màu sắc, con vật...</p>	<p><b>HĐH:</b> Thơ: Giúp bà</p> <p><b>Chơi HĐ theo ý thích:</b></p> <p>Nghe đọc đồng dao về chủ đề thực vật, đọc các bài đồng dao: Thả đĩa baba, nu na nu nống, rông rần lên mây, lộn cầu vòng, tập tầm vông... .</p> <p>+ <b>Chơi, HĐTYT:</b> + Luyện phát âm chuẩn l,n qua bài thơ l, n</p> <p>Trên phòng tin học ngoại ngữ</p>
26	<p>62.Trẻ sử dụng được các từ như:” Cảm ơn”; “ Xin lỗi”; Xin phép; “ Thừa; Dạ; Vâng,.. phù hợp với tình huống.</p> <p>- Nghe hiểu một số từ, một số câu tiếng Anh đơn giản trong giao tiếp phù hợp với độ tuổi.</p>	<p>- Nói các từ biểu thị sự lễ phép trong giao tiếp – Giáo dục lễ giáo trong mọi hoạt động</p> <p>-Nghe hiểu một số từ, một số câu tiếng Anh đơn giản trong giao tiếp phù hợp với độ tuổi .</p>	<p><b>Hoạt động đón - trả trẻ:</b></p> <p>Trò chuyện về cách lễ giáo.</p> <p>- Giờ đón trả trẻ: Xem video về các cách đối xử mọi tình huống.</p> <p>- RKN: Rèn lễ phép khi ở trường, lớp và người lớn tuổi</p>
27	<p>63. Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh</p>	<p>- Nói và thể hiện cử chỉ điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu hoàn cảnh giao tiếp</p> <p>- Điều chỉnh cường độ giọng nói phù hợp</p>	<p>Trong các hoạt động học, vui chơi, hoạt động hằng ngày.</p> <p>Tích hợp trong các hoạt động</p> <p><b>HĐG:</b> Chơi các góc.</p> <p>- Giờ đón trả trẻ.</p> <p>- Lao động vệ sinh</p>
28	<p>64. Trẻ biết chọn sách để: “đọc” và xem</p>	<p>- Làm quen với cách đọc sách ( hướng đọc từ trái sang phải, từ trên xuống dưới: đọc ngắt nghỉ sau các dấu)</p>	<p><b>HĐ học:</b> Thực hiện nhiệm vụ trong giờ học vẽ</p> <p>-Qua giờ HĐ góc</p> <p>- <b>CNT:</b> Chơi ở khu thư viện</p>
29	<p>68. Trẻ nhận ra ký hiệu thông thường trong cuộc sống ( Nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm, lối ra- vào, biển báo</p>	<p>- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống ( Nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông, đường cho</p>	<p>Giáo dục trẻ qua mọi lúc mọi nơi</p> <p>-<b>Chơi NT:</b> Quan sát trò chuyện về 1 số biển báo GT</p>

	giao thông.....)	người đi bộ.....)	
30	69. Trẻ nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt	- Nhận dạng các chữ cái	<b>HDH:</b> LQCC: p, q( steam), v,r <b>TCCC:</b> p,q <b>-CHĐTYT:</b> Trò chơi CC: V,r
31	70. Trẻ biết tô đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình	Trẻ sao chép chữ cái tên của mình, tô đồ các nét chữ cái, chữ in rỗng	- <b>HD chơi:</b> Góc học tập: tô chữ rỗng. - <b>Chơi HD theo ý thích:</b> T/C: Xếp chữ theo hiệu lệnh của cô, thi ai nhanh, chọn chữ cái theo yêu cầu của cô, tìm nhanh chữ cái trong từ, tìm nhà.
<b>GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI</b>			
32	84. Trẻ biết thực hiện một số quy định của lớp và gia đình, nơi công cộng. Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà bố mẹ anh chị, muốn đi chơi phải xin phép	- Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng - Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận	- <b>HDCTYT:</b> Dạy trẻ kỹ năng không đi theo và nhận quà người lạ - Rèn kỹ năng phòng chống xâm hại Qua mọi lúc mọi nơi trẻ thực hiện được một số quy định của cô và gia đình.
33	91. <b>Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.</b>	- Giữ gìn vệ sinh môi trường	- Trong mọi lúc mọi nơi có kỹ năng bảo vệ môi trường
34	93. Nhận ra hành vi đúng sai của con người với môi trường	- Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi đúng – sai, tốt- xấu	<b>Qua mọi lúc mọi nơi</b> <b>HDH:</b> Thể hiện trong các tiết học : KPKH
<b>GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ</b>			
35	95. Trẻ chăm chú lắng nghe, hưởng ứng cảm xúc theo bài hát bản nhạc	Hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp	<b>HDH:</b> Dạy hát: Em đi qua ngã tư đường phố, Em đi chơi thuyền, sinh hoạt văn nghệ cuối chủ đề T/C: Ai nhanh nhất, nhảy theo tiếng trống - Nghe hát: Anh phi công ơi,

			đèn đỏ đèn xanh
36	96. Trẻ thể hiện sự thích thú ngắm nhìn, và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình	- Nhận xét đặc điểm của tác phẩm nghệ thuật tạo hình( về màu sắc, hình dáng, đường nét, bố cục...	Qua mọi lúc mọi nơi - <b>Chơi NT</b> : Làm mô hình ô tô, làm máy bay bằng chai nhựa - <b>HDH</b> : Tạo hình máy bay bằng các nguyên vật liệu khác nhau, Xé dán cột đèn GT( M), cắt dán thuyền trên biển <b>CHĐTYT</b> : Làm lọ hoa tặng mẹ
37	97. Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái nhịp điệu các bài hát, bản nhạc	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).  - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	<b>HDH</b> : Dạy hát: Em đi qua ngã tư đường phố, Em đi chơi thuyền, sinh hoạt văn nghệ cuối chủ đề T/C: Ai nhanh nhất, nhảy theo tiếng trống - Nghe hát: Anh phi công ơi, đèn đỏ đèn xanh <b>CHĐTYT</b> : Hoạt động trên phòng âm nhạc: Dạy vận động bài: Em đi qua ngã tư đường phố
38	99. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng “vẽ, xé, cắt dán” để vẽ tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa và bố cục cân đối	Phối hợp các kỹ năng vẽ, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục	- <b>HDH</b> : Tạo hình máy bay bằng các nguyên vật liệu khác nhau, - Cắt dán thuyền trên biển, - - Xé dán cột đèn GT - <b>CNT</b> : - Vẽ các phương tiện giao thông theo ý thích, làm máy bay bằng chai nhựa
39	100. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xé, cắt dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối		- <b>CHĐTYT</b> : Làm lọ hoa tặng mẹ, xếp đoàn tàu bằng sỏi đá hạt hạt, xếp thuyền bằng hạt chiếu gỗ Chơi HDG: góc nghệ thuật trẻ vẽ, cắt, xé, dán, nặn các phương tiện giao thông

40	105. Trẻ biết gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn	- Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo tiết tấu bài hát tự chọn	<b>CHĐTYT:</b> Hoạt động trên phòng âm nhạc: Dạy vận động bài: Em đi qua ngã tư đường phố Chơi HDG: Hát múa các bài hát bằng các dụng cụ âm nhạc
----	---	--	---

## II. MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC

### \* Về phía giáo viên.

- Suu tầm tranh ảnh, bài thơ, câu đố, đồ chơi, đồ dùng tự tạo về chủ đề giao thông.
- Một số video, clip hoặc các loại xe đồ chơi, xe của cô giáo.
- Lựa chọn một số bài thơ, câu đố, trò chơi, bài hát về giao thông
- Lao động vệ sinh: Trẻ cùng cô sắp xếp, làm đồ chơi trang trí lớp, ngăn nắp gọn gàng phù hợp với chủ đề. Dọn vệ sinh, lau chùi đồ chơi, đồ dùng trong lớp.

\* Về phía phụ huynh: - Giấy, báo cũ, bìa cát tông, vải vụn, hạt gạo, bột mì.